

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH B

Số: 51/2023/QĐST-DS

CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

H, ngày 11 tháng 8 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào biên bản H giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 289/2022/TLST – DS ngày 02 tháng 11 năm 2022, về việc “*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản H giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản H giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T – sinh năm 1975;

Bị đơn : Ông Trương Quang V – sinh năm 1954;

Bà Nguyễn Thị L – sinh năm 1956.

Cùng địa chỉ: Khu phố P, thị trấn L, huyện H, tỉnh B.

Người đại diện theo ủy quyền của bà L: Ông Trương Quang V - sinh năm 1956, Theo Giấy ủy quyền lập ngày 03/12/2022.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Lê Thị Kim H – sinh năm 1974.

Địa chỉ: Khu phố M, thị trấn L, huyện H, tỉnh B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn T yêu cầu ông Trương Quang V và bà Nguyễn Thị L tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo Giấy bán đất lập ngày 25/4/2006. Công nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đo đạc hiện trạng 1.164,3m² thuộc thửa đất số 20 diện tích 1.986,4m² Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 577260 ngày 18/10/2019 được sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp đứng tên ông Trương

Quang V bà Nguyễn Thị L theo Trích đo bản đồ hiện trạng khu đất tranh chấp ngày 30/3/2023 cho ông Nguyễn Văn T.

Ông Trương Quang V và bà Nguyễn Thị L – do ông V đại diện theo ủy quyền đồng ý thống nhất theo yêu cầu của ông T sẽ tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo Giấy bán đất lập ngày 25/4/2006. Ông V tự nguyện thỏa thuận, thống nhất chuyển nhượng cho ông Nguyễn Văn T diện tích đất đo đạc hiện trạng 1.164,3m² thuộc thửa đất số 20 diện tích 1.986,4m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 577260 ngày 18/10/2019 được sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Thuận cấp đứng tên ông Trương Quang V bà Nguyễn Thị L.

Công nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất đo đạc hiện trạng 1.164,3m² thuộc thửa đất số 20 diện tích 1.986,4m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS 577260 ngày 18/10/2019 được sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Thuận cấp đứng tên ông Trương Quang V bà Nguyễn Thị L theo Trích đo bản đồ hiện trạng khu đất tranh chấp ngày 30/3/2023 thuộc **quyền sử dụng đất** của ông Nguyễn Văn T.

Có Trích đo bản đồ vị trí khu đất tranh chấp ngày 30/3/2023 kèm theo.

Đối với số tiền chuyển nhượng các bên đã tự giải quyết xong nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Nguyễn Văn T, ông Trương Quang V và bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm đăng ký kê khai sang tên tách thửa quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

Bà Lê Thị Kim H đồng ý thống nhất theo thỏa thuận.

Về án phí; Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản:

+ *Về án phí:* Ông Nguyễn Văn T tự nguyện thỏa thuận chịu 300.000đ án phí Dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn T số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) do ông T đã nộp tạm ứng án phí 600.000đ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011181 ngày 02/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

Ông Trương Quang V bà Nguyễn Thị L và bà Lê Thị Kim H không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm.

+ *Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản:*

Ông Nguyễn Văn T tự nguyện thỏa thuận chịu 10.333.000đ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản. Ông T đã nộp đủ tại Tòa án nên không phải nộp nữa.

Ông Trương Quang V bà Nguyễn Thị L và bà Lê Thị Kim H không phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị BT